

Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ các Điều 212, 213, 366, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1197/2022/HNST ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Nguyễn Thanh H, sinh năm 1980;
- Ông Trần Cẩm T, sinh năm 1975;

Cùng trú tại: 50/43 TH, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Nguyễn Thanh H và ông Trần Cẩm T thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Trần Cẩm T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Trần Nguyễn Thanh H và ông Trần Cẩm T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Trần Quốc B, sinh ngày 15/10/2007 và Trần Quang Minh, sinh ngày: 03/11/2012. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao trẻ Trần Quốc B, sinh ngày 15/10/2007 cho ông Trần Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung. Và giao trẻ Trần Quang Minh, sinh ngày: 03/11/2012 cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Nguyễn Thanh H và ông Trần Cẩm T xác nhận không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng bà H và ông T phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036738 ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Cẩm T và bà Trần Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Trần Nguyễn Thanh H và ông Trần Cẩm T (theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 202, quyền số 01/2007 cấp ngày 08/8/2007 của Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Trần Quốc B, sinh ngày 15/10/2007 và Trần Quang Minh, sinh ngày: 03/11/2012. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao trẻ Trần Quốc B, sinh ngày 15/10/2007 cho ông Trần Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung. Và giao trẻ Trần Quang Minh, sinh ngày: 03/11/2012 cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp ông T hoặc bà H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông T hoặc bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Ông T hoặc bà H cùng các thành viên trong gia đình của ông T hoặc bà H không được cản trở ông T hoặc bà H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông T hoặc bà H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông T hoặc bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Nguyễn Thanh H và ông Trần Cẩm T cùng xác nhận không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Cẩm T và bà Trần Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036738 ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tiền).

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn